TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 1063/2024/HC-PT
Ngày: 20-9-2024
"*V/v Khiếu kiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính".*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn An

Các thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thụy Vũ

Ông Trần Văn Đạt

***- Thư ký phiên toà*:** ông Nguyễn Văn Cường – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: ông Vũ Thanh Sơn – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh và điểm cầu thành phần trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử trực tuyến công khai vụ án hành chính thụ lý số: 58/2024/TLPT- HC ngày 16 tháng 01 năm 2024 về việc *"Khiếu kiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính".* Do Bản án hành chính sơ thẩm số 125/2023/HC-ST ngày 09 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 2777/2024/QĐ-PT ngày 20/8/2024 giữa các đương sự:

- *Người khởi kiện*: ông Lê Vũ H, sinh năm 1965. Địa chỉ: Ấp C, xã G, thành phố P, tỉnh Kiên Giang (có mặt).

- *Người bị kiện*: Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố P. Trụ sở: Số D, đường C, phường D, thành phố P, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Lê Quốc T – Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố P (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện: ông Nguyễn Văn H1 – Phó Trưởng phòng Tư pháp Ủy ban nhân dân thành phố P (có mặt).

- *Người kháng cáo:* người bị kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố P.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ kiện, người khởi kiện và người đại diện trình bày:

Ngày 19/10/2021, ông Lê Vũ H có nhận chuyển nhượng diện tích đất 1.116m^2 của bà Thị Tuyết P, đất tọa lạc tại ấp G, xã G, thành phố P, tỉnh Kiên Giang. Nguồn gốc đất do bà Mai Thị T1 khai khẩn năm 1994 sử dụng để làm nhà ở và trồng cây lâu năm, đào ao nuôi cá, sử dụng ổn định. Đến năm 2005, bà T1 chuyển nhượng lại cho bà Thị Tuyết P và ông Trần Văn Đ. Vợ chồng bà Phước quản lý, sử dụng liên tục tới năm 2021 thì chuyển nhượng cho ông H. Tháng 12/2021, ông H xây dựng bờ kè, móng đá trên đất thì bị Ủy ban nhân dân xã G lập Biên bản vi phạm hành chính, xác định ông H có hành vi chiếm đất nông nghiệp là đất rừng đặc dụng diện tích 1.121,9m^2. Ngày 07/01/2022, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố P ra Quyết định số 18/QĐ-XPHC xử phạt ông H số tiền 27.500.000 đồng. Buộc ông H khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất và trả lại diện tích đất nêu trên cho Vườn Quốc gia quản lý.

Ông H cho rằng ông không có hành vi chiếm đất như Quyết định xử phạt của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố P. Yêu cầu Tòa án hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 18/QĐ-XPHC ngày 07/01/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố P.

Trong quá trình giải quyết vụ kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố P *có ý kiến đối với đơn kiện của ông* Lê Vũ H *như sau:*

Ngày 27/12/2021, Công chức địa chính xã G phát hiện việc ông H đang sang lấp mặt bằng trên diện tích đất 1.121,9m^2 tại tiểu khu G rừng đặc dụng tại ấp G, xã G, thành phố P, tỉnh Kiên Giang. Trong quá trình làm việc, ông H khai diện tích đất này nằm trong diện tích Quyết định thu hồi sau thanh tra năm 2004 của bà Mai Thị Tuyết . Diện tích đất ông H đang sử dụng là không hợp pháp vì diện tích đất này nằm trong Quyết định số 91/2001/QĐ-TTg ngày 08/06/2001 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển hạn khu bảo tồn thiên nhiên P, tỉnh Kiên Giang thành Vườn Quốc gia P.

Cùng ngày 27/12/2021, Công chức địa chính xã G lập Biên bản vi phạm hành chính đối với ông Lê Vũ H do có hành vi vi phạm hành chính: Chiếm đất nông nghiệp (loại đất rừng đặc dụng tại khu vực nông thôn) với diện tích 1.121,9m^2, vi phạm quy định tại điểm d khoản 3 Điều 14 Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

Biên bản được lập theo đúng quy định, đúng thẩm quyền, có căn cứ pháp lý, người vi phạm đã ký vào Biên bản vi phạm hành chính và không có ý kiến giải trình.

Trong hồ sơ ông Lê Vũ H chỉ khai mà không cung cấp được giấy tờ hợp pháp nguồn gốc thửa đất mà ông H đang sử dụng.

Ngày 07/01/2022, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố P ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 18/QĐ-XPHC xử phạt ông H 27.500.000 đồng. Biện

pháp khắc phục hậu quả: buộc ông Lê Vũ H khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm và buộc trả lại diện tích đất 1.121,9m^2 đã chiếm cho Vườn Quốc gia P theo Biên bản kiểm tra đo đạc hiện trạng thực tế vị trí đất rừng do ông Lê Vũ H chiếm ngày 27/12/2021 theo quy định tại điểm a khoản 7 Điều 14 Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ. Đề nghị Tòa án bác đơn khởi kiện của ông Lê Vũ H.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 125/2023/HC-ST ngày 09 tháng 8 năm 2023 của tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang đã tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Vũ H.

- Hủy Quyết định số 18/QĐ-XPHC ngày 07/01/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố P về việc xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Lê Vũ H.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố P thực hiện nhiệm vụ, công vụ theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 19/9/2023, người bị kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố P có đơn kháng cáo không đồng ý với bản án án sơ thẩm, đề nghị cấp phúc thẩm bác toàn bộ khởi kiện của ông Lê Vũ H.

Trong phần tranh luận:

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị kiện trình bày: Hồ sơ đã thể hiện thửa đất bị Chủ tịch UBND thành phố P xử phạt là do ông Lê Vũ H lấn chiếm mới. Diện tích đất này đã được giao cho Vườn quốc gia, là đất rừng phòng hộ. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng không chấp nhận yêu cầu khởi kiện.

Ông Lê Vũ H *trình bày:* Đất tôi mua đã được đo đạc, ký giáp ranh, xác minh có nguồn gốc của bà T1 rõ ràng. Diện tích đất này không nằm trong quy hoạch rừng, cũng xác định không năm trong quyết định thu hồi sau thanh tra đối với hộ bà T1. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của người bị kiện.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Về thủ tục tố tụng: từ khi thụ lý đến khi đưa vụ án ra xét xử, Tòa án đã tiến hành đúng quy định của pháp luật; tại phiên tòa người tham gia tố tụng chấp hành đúng quy định pháp luật tố tụng hành chính.

Về nội dung vụ án: Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố P ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ. Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện là chưa xem xét đầy đủ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của người bị kiện, sửa bản án sơ thẩm theo hướng không chấp nhận yêu cầu của người khởi kiện ông Lê Vũ H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Đơn kháng cáo của người bị kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố P còn trong hạn luật định và hợp lệ nên được Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[1.2] Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện hợp pháp của người bị kiện có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ Điều 225 Luật tố tụng hành chính, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo quy định.

[2] Về đối tượng khởi kiện, thời hiệu khởi kiện, thẩm quyền giải quyết vụ án, tư cách tham gia tố tụng, Tòa án cấp sơ thẩm xác định là đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố P:

[2.1] Về nguồn gốc sử dụng đất: căn cứ vào Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DD 337137 cấp ngày 25/3/2022 do Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Kiên Giang cấp cho Vườn quốc gia P1 và kết quả đo đạc, kiểm tra hiện trạng vị trí, diện tích đất ông Lê Vũ H đang sử dụng là không hợp pháp do diện tích đất vi phạm nằm trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do UBND tỉnh cấp cho Vườn quốc gia P. Vì vậy, công chức địa chính xã G tiến hành lập Biên bản vi phạm hành chính đối với ông Lê Vũ H. Theo Biên bản vi phạm hành chính số 20/BB-VPHC lập ngày 27 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân xã G thể hiện: ông Lê Vũ H thực hiện hành vi vi phạm hành chính: Chiếm đất nông nghiệp (loại đất rừng đặc dụng tại khu vực nông thôn), với diện tích 1.121,9m^2, vi phạm quy định tại điểm d khoản 3 Điều 14 Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai. Ngày 07/01/2022, Chủ tịch UBND thành phố P ban hành Quyết định số 18/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính là hoàn toàn có cơ sở và đúng theo quy định của pháp luật. Cụ thể: ngày 27/12/2021, thực hiện Quyết định số 2737/QĐ-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2021 của Chủ tịch UBND xã G, công chức địa chính xã đã phối hợp với các cơ quan có liên quan tiến hành đo đạc, kiểm tra hiện trạng diện tích 1.121,9m² đất tại tiểu khu G, rừng đặc dụng ấp G, xã G, thành phố P, tỉnh Kiên Giang do ông Lê Vũ H đang sử dụng và cùng thời điểm này, công chức địa chính xã có làm việc với ông Lê Vũ H. Ông H thừa nhận đã đổ đất, san lấp mặt bằng, đồng thời ông H cũng khai rằng diện tích 1.121,9m² đất này nằm trong diện tích đất theo quyết định thu hồi sau thanh tra năm 2004 của bà Mai Thị Tuyết . Trong hồ sơ xử lý vi phạm hành chính, ông Lê Vũ H chỉ khai bằng lời nói mà không cung cấp giấy tờ hợp pháp nguồn gốc thửa đất ông đang sử dụng theo quy định của Luật Đất đai.

[2.2] Ngày 18/7/2023, UBND xã G có biên bản xác minh diện tích đất ông Lê Vũ Hà c nằm ở vị trí khác, không nằm trong diện tích đất bà Mai Thị T1 có Quyết định thu hồi sau Thanh tra số 2543/QD-UB ngày 28/7/2004. Tuy nhiên, diện tích đất này vẫn nằm trong Giấy chứng nhận đã được Ủy ban nhân dân tỉnh K cấp cho Vườn quốc gia P và đang trong sự quản lý của Vườn quốc gia. Vì vậy, việc Chủ tịch UBND thành phố P ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 18/QĐ-XPHC, ngày 07/1/2022 đối với ông Lê Vũ H là đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét việc ông Lê Vũ H sử dụng đất thuộc quyền quản lý của Vườn quốc gia P1 là trái pháp luật; và tại biên bản vi phạm hành chính do công chức địa chính lập, ông H cũng thừa nhận hành vi san lấp trái phép và ký vào biên bản vi phạm. Như vậy, ông H đã thừa nhận hành vi vi phạm của mình. Tuy Biên bản vi phạm khi lập có một số sai sót, nhưng không ảnh hưởng đến nội dung và bản chất sự việc. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông H, tuyên hủy Quyết định xử phạt về hành vi vi phạm của ông H là không đúng pháp luật.

[4] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của người bị kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố P; sửa bản án sơ thẩm theo hướng không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Vũ H về việc hủy Quyết định số 18/QĐ-XPHC ngày 07/01/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố P.

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại phiên tòa đề nghị chấp nhận kháng cáo, không chấp nhận khởi kiện của ông H là có căn cứ nên được chấp nhận.

[6] Về án phí:

- Án phí hành chính sơ thẩm: do yêu cầu khởi kiện không được chấp nhận nên ông H phải chịu án phí theo quy định.

- Án phí hành chính phúc thẩm: do kháng cáo được chấp nhận nên Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố P không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 điều 241 Luật Tố tụng hành chính năm 2015.

1. Chấp nhận kháng cáo của người bị kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố P; sửa Bản án hành chính sơ thẩm số 125/2023/HC-ST ngày 09 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

Áp dụng:

- Điều 158, Điều 193 Luật tố tụng hành chính;

- Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 85 Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi bổ sung năm 2020);

- Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Tuyên xử:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Vũ H về việc hủy Quyết định số 18/QĐ-XPHC ngày 07/01/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố P về việc xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Lê Vũ H.

2. Về án phí:

- Án phí hành chính sơ thẩm: ông Lê Vũ H phải chịu 300.000 đồng; được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0007179 ngày 18/3/2022 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Kiên Giang.

- Án phí hành chính phúc thẩm: người bị kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố P không phải chịu; hoàn lại số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0003343 ngày 09/10/2023 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Kiên Giang.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG		**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
Nguyễn Thị Thụy Vũ	**Trần Văn Đạt**	**Lê Văn An**